

Quế Hiệp, ngày 29 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ GDĐT về Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 - 2024 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDDT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Chương trình công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 tại văn bản số 1950/CTr-SGDDT ngày 25/8/2023 của Sở GD&ĐT;

Công văn số 1955/SGDDTGDTrH ngày 25/8/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Nam về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 334/PGDĐT-GDTHCS ngày 30/8/2023 của Phòng GD&ĐT Quế Sơn về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế nhà trường và dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023. Từ đó trường THCS Quế Hiệp xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2023-2024 với các nội dung sau:

A. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

a. Thời cơ:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo Đảng, Chính quyền và ngành trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo.

- Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự đầu tư các điều kiện để đổi mới CTGDPT mới 2018.

- Các cấp chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương.



- Chính quyền địa phương và phụ huynh học sinh luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Địa phương xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022 và lộ trình chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2024

b. Nguy cơ:

- Trường THCS Quế Hiệp thuộc một địa phương có địa hình phức tạp, chung quanh là núi, dân số ít chủ yếu là dân lao động phổ thông, trồng rừng. Đồng thời vẫn còn một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học hành của con em mình.

- Điều kiện tiếp cận CNTT của học sinh tại nhà còn hạn chế.

- Nhà trường còn thiếu nhiều thiết bị dạy học tiên tiến để tiếp cận công nghệ mới, thiếu một số phòng bộ môn, nhà đa năng,

- Một số môn học và hoạt động giáo dục theo CT GD 2018 chưa có GV chuyên môn khó khăn trong việc phân công giảng dạy và đảm bảo về chất lượng như: môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục địa phương, Giáo dục công dân, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp.

2. Bối cảnh bên trong

a. Điểm mạnh:

- Cơ sở vật chất phòng học đảm bảo cho việc thực hiện dạy 2 buổi/ngày, tất cả các phòng học đảm bảo cơ bản về cơ sở vật chất cho việc dạy-học, có trang bị tivi 55inch; số lượng máy tính đảm bảo cho mỗi học sinh một máy để thực hành, có máy chiếu và kết nối Wi-fi tất cả các khu vực thuận tiện cho việc ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Trường có sân bãi rộng rãi, thoáng mát thuận tiện cho học sinh vui chơi và rèn luyện thể dục thể thao.

- Hơn 93% GV đạt trình độ chuẩn theo Luật GD 2019, tất cả GV có kinh nghiệm công tác lâu năm trong ngành, sử dụng CNTT thành thạo.

- Đa số học sinh ngoan, lễ phép, học sinh có ý thức tốt và động cơ học tập đúng đắn.

b. Điểm yếu:

- Đội ngũ nhân viên còn thiếu so với quy định, phần lớn giáo viên dạy đơn môn nên khó khăn trong việc trao đổi chuyên môn nghiệp vụ.

- Còn một số ít học sinh có ý thức và động cơ học tập chưa tốt, phụ huynh ít quan tâm; việc kết nối mạng và thực hiện học tập trực tuyến còn nhiều khó khăn, thiếu hiệu quả.

- Không có cơ sở dạy nghề thuận lợi về điều kiện đi lại để học sinh tiếp tục học nghề sau khi hết lớp 9.

- Các hạng mục cơ sở vật chất hỗ trợ cho việc dạy học còn thiếu so với quy định.

- Quy mô trường quá nhỏ (số lượng CB, GV, NV và học sinh ít nhất huyện) nên khó khăn trong việc tham gia các phong trào thi đua và các hoạt động do cấp trên tổ chức.

3. Tình hình đội ngũ và học sinh

- Tổng số CBCCVC: 23

Trong đó: + CBQL: 02; + GV: 15; + NV: 6 (trong đó 3 HĐ)
- Tổng số học sinh: 213

Trong đó: + Khối 6: 69 HS/2 lớp; + Khối 7: 50 HS/2 lớp
+ Khối 8: 46 HS/2 lớp; + Khối 9: 48 HS/2 lớp

B. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với lớp 6, lớp 7 và lớp 8; thực hiện CT GDPT 2006 đối với lớp 9 bảo đảm và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

2. Tiếp tục thực hiện công tác phát triển cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; giữ vững chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

4. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh.

5. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

6. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

1.1. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Thực hiện việc phân công giáo viên dạy bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sự phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định



rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

c) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

1.2. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006

Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại công văn số 3280/BGDDT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý bồi trợ các nội dung theo CT GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo CT GDPT 2018.

1.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018; tuyển chọn đội ngũ vận động viên tham gia giải thể thao học sinh các cấp. Duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh; Thực hiện tốt việc khảo sát, đánh giá thể lực học sinh. Kết hợp chặt chẽ với y tế địa phương trong công tác y tế trường học. Thường xuyên thực hiện hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn phòng chống dịch bệnh; kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

1.5. Tiếp tục tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng nhiều hơn 6 buổi/tuần để giảm tải; kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kĩ năng sống cho học sinh. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, cần thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

b) Tiếp tục tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở đảm bảo điều kiện của đơn vị và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường (có kế hoạch riêng cho việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số và ứng dụng CNTT).

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; đối với CT GDPT 2006, không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Nghiên cứu xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh



giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDDT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7 và lớp 8; khuyến khích giáo viên vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

c) Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDDT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong đơn vị, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong đơn vị; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh. Năm chắc đổi tượng phân luồng sau TN THCS, thực hiện phối hợp với các đơn vị, tổ chức liên quan để làm công tác tư vấn tuyển sinh nhằm nâng cao tỷ lệ phân luồng trong thời gian đến.

5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi

Tiếp tục tổ chức các kì thi, cuộc thi, hội thi dành cho giáo viên và học sinh cấp trường, tích cực tham gia các kì thi, cuộc thi của giáo viên và học sinh cấp huyện cấp huyện nhằm hỗ trợ, thúc đẩy, nâng cao chất lượng dạy học. Cụ thể:

- Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.
- Tổ chức HKPĐ cấp trường
- Tham gia cuộc thi hùng biện “Câu chuyện tình huống đạo đức và pháp luật” cấp huyện.

- Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện: Vật lý; Hóa học.
- Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: Vật lý (nếu được chọn)
- Tham gia kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện.
- Tham gia giải TTHS cấp huyện.
- Tham gia kỳ thi học sinh giỏi lớp 6,7,8 cấp huyện.
- Tham gia cuộc thi “Trung bày sản phẩm STEM” cấp huyện.
- Tham gia cuộc thi “Tài năng Tiếng Anh” cấp huyện.
- Tham gia cuộc thi “Văn học – học văn” cấp huyện.
- Tham gia vòng thi cấp huyện cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên internet (IOE).
- Tham gia đầy đủ cuộc thi, hội thi, giải thể thao trong khuôn khổ hoạt động hè.

II. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Tích cực tham mưu các cấp lãnh đạo đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất phù hợp theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT để đảm bảo công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đặc biệt là củng cố, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ trình cấp trên đánh giá công nhận kiểm định chất lượng cấp độ 3, trường chuẩn mức 2 vào cuối năm 2024.

2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; phối hợp tốt với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong thực hiện công tác PCGD. Tổng hợp, xử lý số liệu, kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả. Phấn đấu giữ vững xã đạt mức độ 3 đối với công tác PCGD THCS.

b) Sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lí phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống (tăng cường kiểm tra thực tế hộ gia đình trong công tác tự kiểm tra); có giải pháp phù hợp để khắc phục khó khăn, vướng mắc khi sử dụng hệ thống và bảo đảm tính pháp lí của số liệu.

III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện nghiêm túc việc quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục trung học theo tiêu chuẩn chức danh chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; đề nghị PGD tham mưu UBND huyện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số

lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

- Đơn vị và cụm chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác;

- Tham gia đầy đủ và hiệu quả các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn do cấp trên tổ chức; tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu, học liệu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

3 Thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục

- Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lí trong các cơ sở giáo dục trung học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

- Tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GD&ĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn

học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của đơn vị.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn tại các đơn vị; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lí, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó nghiêm cấm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với Ủy ban nhân dân các cấp có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đổi với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

IV. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Phát động và tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, của ngành. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại đơn vị đảm bảo theo quy định.

2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

3. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

VI. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐÁU.

1. Duy trì số lượng:



- Tuyển sinh vào lớp 6: 69/69HS - Tỷ lệ 100%
- Tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 1%

2. Giáo dục hạnh kiểm:

+ Chỉ tiêu: Phấn đấu đến cuối năm đạt 100% học sinh xếp loại hạnh kiểm từ trung bình trở lên, trong đó: loại Tốt + Khá từ 95% trở lên.

3. Giáo dục văn hóa.

+ Chỉ tiêu:

- Phấn đấu đến cuối năm tỷ lệ học sinh lên lớp thắng đạt 93% trở lên, sau thi lại 98%, trong đó loại Giới (K8,9) + Tốt K6,7) 20%, Khá từ 35% trở lên.
- Tỷ lệ học sinh được xét công nhận tốt nghiệp THCS đạt 97% trở lên.
- Tuyển vào lớp 10 công lập đạt trên 80%.
- Duy trì PCGD THCS mức 3.

4. Kết quả các cuộc thi.

- Tham gia đầy đủ các kỳ thi, hội thi do Phòng GDĐT tổ chức và phấn đấu:

+ Có 3 học sinh lớp 9, 4 học sinh khối 8 và 6 học sinh khối 6,7 các môn đạt giải cấp huyện

- + Hùng biện “Câu chuyện tình huống đạo đức và pháp luật”: 01 giải
- + Tài năng Tiếng Anh: 01 giải.
- + Văn học - Học văn: 01 giải
- + Sản phẩm STEM: 01 sản phẩm dự thi.
- + Hội thi TDTH cấp huyện: Đoạt 04 – 05 giải cá nhân.

5. Chỉ tiêu các bộ môn:

TT	MÔN	TB TRỞ LÊN	HS GIỎI
1	LÝ + HÓA (Khối 9)	85%	25%
2	TOÁN	75%	20%
3	ANH VĂN	75%	15%
4	NGỮ VĂN	83%	15%
5	TD+M.THUẬT+NHẠC (Khối 9)	100%	30%
6	N. THUẬT+HĐTN+GDĐP (Khối 6,7,8)	100	30%
7	GDСD + CNghệ +Tin học	95%	30%
8	SỬ + ĐỊA (Khối 9)	95%	25%
9	SINH	92%	25%
10	LỊCH SỬ&ĐỊA LÍ (Khối 6,7,8)	92%	25%
11	KHTN (Khối 6,7,8)	85%	25%

6. Chỉ tiêu tập thể và cá nhân CB, GV, NV.

- Tập thể:

- + Đạt tiêu chuẩn đơn vị văn hóa năm 2023
- + Tập thể Lao động tiên tiến
- + Tổ lao động xuất sắc 02
- + Tập thể lớp xuất sắc 01

- + Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- + Liên đội xuất sắc
- Cá nhân:
 - + Lao động tiên tiến: 90% CB-GV-CNV trở lên
 - + CSTĐ các cấp: 3 (15% LĐTT: 03 CB-GV-CNV trở lên)
 - + Đề tài khoa học, SKKN: 3 ĐTKH- SKKN đạt cấp huyện.
 - + GV đạt danh hiệu GV giỏi cấp huyện: 2
 - + GVG cấp trường: 6

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

- Lãnh đạo, quản lý, điều hành và đôn đốc các tổ chuyên môn làm tròn chức năng, nhiệm vụ được giao. Kịp thời chấn chỉnh những sai sót của các tổ chuyên môn và CB, GV, NV.

- Đảm bảo thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với CB, GV, NV theo quy định của Đảng, Nhà nước, Ngành, địa phương; cùng với BCH Công đoàn chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ. Chú ý quan tâm, giúp đỡ các CB, GV, NV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Có kế hoạch và tạo điều kiện bồi dưỡng, đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ cho đội ngũ CB, GV, NV, xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ công chức dự nguồn thường xuyên.

- Đảm bảo đáp ứng đủ phương tiện làm việc, tạo điều kiện cho CB, GV, NV hoàn thành nhiệm vụ.

2. Tổ chức Công đoàn

Cùng với chính quyền chăm lo đời sống, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của CB, GV, NV và đoàn viên – lao động, phát huy tinh thần làm chủ, bình đẳng, công bằng xã hội.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT, tham quan du lịch; nghỉ ngơi dưỡng sức; giao lưu, trao đổi học tập kinh nghiệm cho CB, GV, NV và đoàn viên - lao động.

Cùng chính quyền phát động và tổ chức triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn mang tính xã hội và ngành nghề, khơi dậy truyền thống yêu nước, truyền thống xây dựng CNXH của giai cấp công nhân Việt Nam, rèn luyện CB, GV, NV trở thành người lao động Giỏi, là “tấm gương sáng” cho đồng nghiệp và các em học sinh noi theo,

Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, giải quyết kịp thời những vướng mắc của đoàn viên, đảm bảo không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

3. Tổ chức Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh

Xây dựng chương trình hành động hàng năm đảm bảo nội dung theo quy định; thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ của Liên đội theo quy định.

Triển khai cụ thể các đợt thi đua trong mỗi năm học, sau mỗi đợt tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời.

Phối hợp với Ban hoạt động ngoài giờ lên lớp xây dựng và triển khai kịp thời các kế hoạch hoạt động ngoại khóa của nhà trường, chú trọng nội dung và hình thức tổ chức trong từng hoạt động; quản lý tốt nề nếp 15 phút đầu giờ, tác phong của học sinh.



4. Đối với CB, GV, NV

- Làm việc có kế hoạch, khoa học, thực hiện nghiêm túc Nội quy, Quy chế của cơ quan với tinh thần trách nhiệm cao nhất; thực hiện báo cáo với lãnh đạo và cấp trên đúng kỳ hạn. Thực hiện tốt các quy định do đơn vị ban hành.

- Tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện đạo đức tác phong, không vi phạm đạo đức nhà giáo, có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết; Chủ động xây dựng chương trình công tác và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Khắc phục mọi khó khăn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác được giao với năng suất, chất lượng và hiệu quả cao. Thực hành tiết kiệm, không gây sách nhiễu, phiền hà, tiêu cực trong thi hành nhiệm vụ. Thực hiện văn hóa nơi công sở, tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường.

XIII. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đối với chi bộ: Bám sát định hướng chính trị, chỉ đạo của cấp trên để kịp thời chỉ đạo, giám sát hoạt động của trường mọi lúc, mọi nơi.

2. Đối với Đảng uỷ, UBND, UBMTTQ, các ban ngành, đoàn thể địa phương:

- Tích cực tham mưu cấp trên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất để đảm bảo thực hiện CT GD 2018 và kiểm định chất lượng giáo dục theo lộ trình.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức phối hợp thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt để trường hoàn thành tốt kế hoạch năm học.

3. Đối với Phòng Giáo dục - Đào tạo:

- Tham mưu đầu tư xây dựng các hạng mục CSVC còn thiếu theo quy định của Thông tư 13 của BGDDT.

- Tham mưu biên chế đủ nhân viên cho trường theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 của Trường THCS Quê Hiệp, đề nghị tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch đã đề ra.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Quê Sơn (để báo cáo);
- Đảng uỷ xã Quê Hiệp;
- UBND xã Quê Hiệp;
- Các bộ phận liên quan;
- Lưu VT.



Phan Thy Sỹ

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG PHÊ DUYỆT

Phan Thy Sỹ

PHÒNG GDĐT PHÊ DUYỆT